

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thu hồi đất của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ
Đồng Nai do hết thời hạn thuê đất nhưng không được gia hạn theo Điểm d
Khoản 1 Điều 65 Luật đất đai 2013 tại phường Xuân An và phường
Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính Phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của
Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất
đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê
đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số
643/TTr-STNMT ngày 24 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi diện tích 6.323,9 m² đất tại phường Xuân An và phường
Xuân Bình, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai do Công ty Cổ phần Sản xuất
Thương mại Dịch vụ Đồng Nai đang sử dụng, cụ thể như sau:

1. Vị trí và diện tích 03 thửa đất thu hồi, gồm:

- Diện tích 1.570,1 m² thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ địa chính số 7
phường Xuân An, thành phố Long Khánh. Vị trí, ranh giới được xác định theo
tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 5760/2021, tỷ lệ 1/500 do
Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác lập ngày 28 tháng 5 năm 2021.



- Diện tích 3.263,1 m² thuộc thửa đất số 01, tờ bản đồ địa chính số 2 phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh. Vị trí, ranh giới được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 5759/2021, tỷ lệ 1/1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác lập ngày 28 tháng 5 năm 2021.

- Diện tích 1.490,7 m² thuộc thửa đất số 14, tờ bản đồ địa chính số 2 phường Xuân Bình, thành phố Long Khánh. Vị trí, ranh giới được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ thửa đất bản đồ địa chính số 5762/2021, tỷ lệ 1/1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai xác lập ngày 28 tháng 5 năm 2021.

2. Lý do thu hồi đất: Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai đã hết thời hạn thuê đất nhưng không được gia hạn theo quy định tại Điểm d Khoản 1 Điều 65 Luật đất đai 2013.

Điều 2. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Công bố Quyết định thu hồi đất đến Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai và các tổ chức, cá nhân có liên quan biết chấp hành.

b) Lập thủ tục thanh lý Hợp đồng thuê đất đã ký với Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai.

c) Xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Long Khánh.

d) Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai cập nhật, chỉnh lý biến động vào hồ sơ địa chính; thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai.

2. Yêu cầu Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai khẩn trương di dời tài sản trên đất để bàn giao đất cho Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Long Khánh quản lý và bàn giao bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp cho Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai để thực hiện thu hồi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định. Thời hạn thực hiện hoàn thành việc di dời tài sản, bàn giao đất và bàn giao bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 60 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định này.

3. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Long Khánh quản lý thửa đất trên, không để bị lấn, chiếm; đôn đốc việc di dời tài sản, máy móc, thiết bị... của Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai; trường hợp Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Dịch vụ Đồng Nai không chấp hành việc di dời, Ủy ban nhân dân thành phố Long Khánh tổ chức thực hiện việc cưỡng chế di dời theo quy định.

4. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh đăng tải Quyết định này lên cổng thông tin điện tử của tỉnh.

Điều 3.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 20 tháng 9 năm 2022.
2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3,
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN, KTNS, CTTĐT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Văn Phi

